

Bản án số: **38/2025/HSST**
Ngày 13/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X - HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Quỳnh C**

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Trọng D**
Ông **Phan Minh T**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Doãn Khắc Huy H**, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Nội.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực X - Hà Nội tham gia phiên tòa:*
Bà **Nguyễn Thị H** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 13/8/2025, Tòa án nhân dân khu vực X – Hà Nội tiến hành xét xử trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2025/HSST ngày 18 tháng 07 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Thế T** - SN: 1995

Giới tính: Nam

Nơi ĐKTT : TDP KĐ Y, QC, SS, TH (*nay là TDP KĐ, phường S, tỉnh T*).

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Thái Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do - Trình độ văn hóa: 6/12

Họ tên bố: **Trịnh Thế T** - SN 1962

Họ tên mẹ: **Hoàng Thị N** - SN 1976

Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ hai.

Danh, chỉ bản số 1019 lập ngày 05/05/2025 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự:

- *Bản án hình sự sơ thẩm số 152 ngày 15/6/2020 của Tòa án nhân dân quận H, Hà Nội xử phạt T 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.*

Xác minh thi hành án dân sự tại chi cục Thi hành án dân sự quận H trả lời: chưa tìm thấy hồ sơ của Trịnh Thế T nên chưa có căn cứ trả lời xác minh; Giấy ra trại ngày 07/5/2021.

Bản án trên đã được xóa án tích

Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 19/4/2025, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

*** Các bị hại:**

- Anh **Bùi Huy T**, sinh năm 2004

Nơi thường trú: PGHK, Chung cư BNB, phường N, Hà Nội

- Anh **Nguyễn Minh T**, sinh năm 2006

Nơi thường trú: xã PH, tỉnh NB

- Anh **Đặng Đình Thanh D**, sinh năm 2004

Nơi thường trú: Số LP HV, phường V– Q, Thành phố Hà Nội

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/4/2025, Công an phường CN L – Công an quận B, thành phố Hà Nội tiếp nhận đơn trình báo của anh Bùi Huy T (SN 2004; HKTT: Số NJ, ngõ MN đường TC, phường N, quận C, Hà Nội nay là phường N, Hà Nội); của anh Nguyễn Minh T (SN 2006; NKTT: YC, YY, NĐ nay là xã PH, tỉnh NB) và anh Đặng Đình Thanh D (SN 2004; NKTT: Số DS, HV, VC, ĐĐ, Hà Nội nay là phường V–Q, Hà Nội) về việc bị một đối tượng nam thanh niên đánh gây thương tích xảy ra ngày 18/4/2025 tại khu đô thị thành phố GL, phường CN P, quận B , Hà Nội nay là phường Đ, Hà Nội.

*** Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 627 ngày 03/6/2025 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Hà Nội đối với anh Nguyễn Minh T như sau:**

1. Các kết quả chính: Vết thương vùng mông phải: 01%

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Minh T tại thời điểm giám định là **01% (Một phần trăm)**, Áp dụng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT.

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương của anh Nguyễn Minh T do vật có cạnh sắc gây ra.

*** Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 628 ngày 03/6/2025 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Hà Nội đối với anh Đặng Đình Thanh D như sau:**

1. Các kết quả chính: Vết thương mặt sau đùi phải: 01%

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Đặng Đình Thanh D tại thời điểm giám định là **01% (Một phần trăm)**, Áp dụng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT.

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương của anh Đặng Đình Thanh D do vật có cạnh sắc gây ra.

*** Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 684 ngày 16/6/2025 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Hà Nội đối với anh Bùi Huy T như sau:**

1. Các kết quả chính: Vết thương thành ngực bên phải: 01%
2. Kết luận:
 - 2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Bùi Huy T tại thời điểm giám định là **01% (Một phần trăm)**, Áp dụng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT.
 - 2.2. Kết luận khác:
 - Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương của anh Bùi Huy T do vật có cạnh sắc gây ra.

*** Ngày 19/4/2025, Trịnh Thế T bị bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp và thu giữ:**

- 01 con dao (dạng dao gọt hoa quả) dài 18cm có chuôi ốp nhựa màu cam thân dao bằng kim loại màu trắng dài 10cm, bản rộng 02 cm, mũi dao nhọn, phần thân dao có dính vết máu nâu đỏ, dao bị gãy cong phần nối lưỡi dao và chuôi dao.

*** Tạm giữ của anh Nguyễn Đức Hoàng A:**

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, lắp BKS 36N1 -150.XX số khung RLHJA391XLY20XXXX, số máy JA39E15464XX (đã qua sử dụng – Hoàng A trình bày: đây là chiếc xe máy đối tượng nam giới gây thương tích cho T, D, T tại trước lối vào khu tâm linh hồ điều hòa).

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 1h ngày 18/4/2025, khi các anh T, D, T và 2 anh em Nguyễn Đức Thái A (SN 2006; NKTT: ĐN, Hà Nội), anh Nguyễn Đức Hoàng A đang ngồi uống nước tại quán trà chanh vỉa hè ĐP, đường số J, khu đô thị thành phố GL, phường CN P, quận B, Hà Nội nay là phường ĐN, thành phố Hà Nội thì có em Mai Xuân M (SN 2014; NKTT: Thôn NP, xã ĐL, huyện HL, tỉnh TH nay là xã VL, tỉnh TH) bán kẹo rong đến mời nhóm của Tiến mua kẹo nhưng không ai mua. Sau đó Thái A cho cháu M 2.000 đồng, cháu M di chuyển ra chỗ xe máy của Trịnh Thế T đang đỗ ở đó. Do nghi ngờ cháu M bị đối tượng T chặn dắt, thu tiền ép phải đi bán hàng rong nên Bùi Huy T, T, D lên 02 xe máy đi theo T thì thấy T chở cháu M đến quán bia để cháu M vào quán tiếp tục bán hàng. Khoảng 5' sau thì cháu Mạnh đi ra lên xe máy Honda Wave, BKS 36N1 -150.XX do T điều khiển. Lúc này Hoàng A chở Thái A ra chặn đầu xe của T còn H chở T đuổi theo sau. Khi đến gần thì T xuống xe dùng tay kẹp cổ T xuống rồi yêu cầu T cùng cháu M lên xe về chỗ quán nước lúc đầu để gọi cơ quan Công an đến làm việc. Sau đó D dùng điện thoại gọi đến số 113 nhưng do lỗi đường truyền nên không kết nối được. Tại đây, T, T, D có hỏi T về việc tại sao lại bắt cháu M đi bán hàng rong mà không cho đi học thì T trả lời là có người thuê T chở cháu M đi bán hàng rong đồng thời xin không báo Công an. Lúc này T yêu cầu T lên xe máy của T để chở đến Công an thì T cầm balo đứng dậy bỏ chạy, anh T giữ lại vật T xuống đất, Thái A đá hai phát vào chân T còn D tát một cái vào mặt thì T đỡ được. Tiếp đó mọi người xung quanh can ngăn thì T bỏ tay ra, T vùng dậy dùng tay trái nhặt được một con dao trên vỉa hè đâm vào thành ngực bên phải anh T, trúng mông phải của anh T và mặt sau đùi phải của anh D rồi T cầm theo con dao tiếp tục bỏ chạy trốn vào 01

căn nhà hoang cách nơi xảy ra sự việc khoảng 100 m thấy trên tay có dính máu nên vứt bỏ con dao tại đây. T trốn ở nhà hoang hơn một tiếng không thấy ai đuổi theo nữa nên ra và đi bộ về nhà. Thấy có máu chảy thì anh T được Thái A đưa Bệnh viện E cấp cứu, một lúc sau thì T, D cũng được đưa vào Bệnh viện E. Đến 8h ngày 18/4/2025, anh T đến Công an phường CN P trình báo sự việc và đề nghị xử lý đối tượng theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội

- **Bị cáo Trịnh Thế T** khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên và khai chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ, BKS 36N1 -150.XX là do T mượn của anh Giang Văn H để đi làm.

Xác minh xe máy Honda Wave màu đỏ, BKS 36N1 -150.XX đăng ký mang tên Giang Thị H (SN 1990; NKTT: TDP KĐ O, phường Q, TH). Chị H cho em trai là anh Giang Văn H mượn để đi làm. Ngày 30/6/2025, cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết định xử lý vật chứng số B8365 trao trả chiếc xe máy trên cho anh Giang Văn H.

- Cháu Mai Xuân M trình bày: cháu cùng bà ngoại tên Nguyễn Thị S (khoảng 60 tuổi, NKTT: Thôn VT, xã ĐL, HL, TH) đi bán kẹo kiếm thêm thu nhập. Do bà ngoại ốm nên có nhờ bà Lê Thị H (SN 1970; cùng quê) xin ở cùng phòng trọ, bà H nhờ Trịnh Thế T (cùng quê và cùng phòng trọ) đi làm buổi tối thì chở cháu M đi bán kẹo vài lần vào buổi tối. Số tiền bán kẹo, cháu M sử dụng chi tiêu cá nhân và đưa cho bà H trả tiền ăn.

- Bà Lê Thị H trình bày: bà H có cho Trịnh Thế T, bà Nguyễn Thị S và cháu Mai Xuân M (là những người cùng quê) ở trọ cùng. Hàng ngày bà S cùng cháu M đi bán kẹo kiếm thêm thu nhập. Do bà S bị ốm nên cháu Mạnh đi bán một mình thì bà H có nhờ T đi làm thì chở cháu M đi làm cùng, không có việc chặn dắt hay ép buộc cháu M đi bán hàng rong.

*** Về dân sự:**

- Anh Bùi Huy T yêu cầu bồi thường số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng;

- Anh Nguyễn Minh T yêu cầu bồi thường số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng;

- Anh Đặng Đình Thanh D yêu cầu bồi thường số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng;

Đối với Bùi Huy T, Nguyễn Đức Thái A và Đặng Đình Thanh D có hành vi Cố ý gây thương tích cho Trịnh Thế T. Tuy nhiên, Thanh từ chối giám định thương tích nên ngày 03/7/2025, cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội có Công văn số 3238 gửi phòng Cảnh sát hình sự (PC 02) – thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, Thái A, Thanh D theo điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ – CP của Chính Phủ.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSKV4 ngày 16/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực X Hà Nội quyết định truy tố Trịnh Thế T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực X – Hà Nội luận tội: Khẳng định bản cáo trạng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trịnh Thế T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực X – Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trịnh Thế T mức án tù: 09 đến 12 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về dân sự:

- Anh Bùi Huy T yêu cầu bồi thường số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng là tiền thuốc men, khám chữa trị vết thương.

Tuy nhiên, anh T chỉ xuất trình được tài liệu, chứng cứ chứng minh gồm tổng hợp viện phí của anh T là 3.626.963 (*Ba triệu sáu trăm hai mươi sáu ngàn chín trăm sáu mươi ba*) đồng ngày 18/4.2025 và đơn thuốc mã 010072511KAD ngày 18/4/2025 của Bệnh viện E là 417.000 (*Bốn trăm mười bảy ngàn*) đồng, tổng chi phí anh T phải chi trả là : 4.043.963 (*Bốn triệu không trăm bốn mươi ba ngàn chín trăm sáu mươi ba*) đồng do vậy đề nghị HĐXX buộc bị cáo Trịnh Thế Thanh phải bồi thường cho anh Bùi Huy T số tiền là 4.043.963 (*Bốn triệu không trăm bốn mươi ba ngàn chín trăm sáu mươi ba*) đồng

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo T, bồi thường cho anh Nguyễn Minh T số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng là tiền thuốc men, khám chữa trị vết thương, bồi thường cho anh Đặng Đình Thanh Duy số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng là tiền thuốc men, khám chữa trị vết thương.

Về vật chứng: Vật chứng thu giữ của bị cáo Trịnh Thế Thanh là 01 con dao (dạng dao gọt hoa quả) dài 18 cm có chuôi ốp nhựa màu cam thân dao bằng kim loại màu trắng dài 10 cm, bản rộng 02 cm, mũi dao nhọn, phần thân dao có dính vết máu nâu đỏ, dao bị gãy cong phần nổi lưỡi dao và chuôi dao, liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực X – Hà Nội để xử lý theo quy định pháp luật.

Nói lời sau cùng bị cáo thấy hối hận vì những hành động của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở lại xã hội.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực X - Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2]. Tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Thế T thừa nhận hành vi phạm tội.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người liên quan, người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định, phù hợp với vật chứng thu giữ, cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 30' ngày 18/4/2025, tại khu vực đối diện quán trà chanh trước lối vào khu tâm linh trong khu đô thị thành phố GL, phường CN P, quận B, thành phố Hà Nội (nay là phường ĐN, thành phố Hà Nội), Trịnh Thế T có hành vi dùng dao (dạng dao gọt hoa quả) đâm gây thương tích cho anh Bùi Huy T 01%; anh Nguyễn Minh T 01%; anh Đặng Đình Thanh D 01%.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trịnh Thế T đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Như vậy, bản cáo trạng số: 11/CT-VKSKV4 ngày 16/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực X - Hà Nội quyết định truy tố bị cáo Trịnh Thế T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, thân thể của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự xã hội, gây bất bình trong dư luận. Vì vậy, cần áp dụng cho các bị cáo mức hình phạt nghiêm, thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện tội phạm để cải tạo giáo dục riêng đôi với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự,

[5]. Về hình phạt:

Đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo thực hiện, nguyên nhân, mục đích, động cơ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội.

Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về dân sự: Các bị hại có yêu cầu bồi thường thiệt hại như sau:

- Anh Bùi Huy T yêu cầu bồi thường số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Anh Nguyễn Minh T yêu cầu bồi thường số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng

Anh Đặng Đình Thanh D yêu cầu bồi thường số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng

Là tiền thuốc men, khám chữa trị vết thương

Xét việc yêu cầu bồi thường thiệt hại của các bị hại là cần thiết, đúng các quy định của pháp luật

- Anh Bùi Huy T yêu cầu bồi thường số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng là tiền thuốc men, khám chữa trị vết thương.

Tuy nhiên, anh T chỉ xuất trình được tài liệu, chứng cứ chứng minh gồm tổng hợp viện phí của anh T là 3.626.963 (*Ba triệu sáu trăm hai mươi sáu ngàn chín trăm sáu mươi ba*) đồng ngày 18/4.2025 và đơn thuốc mã 010072511KAD ngày 18/4/2025 của Bệnh viện E là 417.000 (*Bốn trăm mười bảy ngàn*) đồng, tổng chi phí anh T phải chi trả là : 4.043.963 (*Bốn triệu không trăm bốn mươi ba ngàn chín trăm sáu mươi ba*) đồng do vậy đề nghị HĐXX buộc bị cáo Trịnh Thế T phải bồi thường cho anh Bùi Huy T số tiền là 4.043.963 (*Bốn triệu không trăm bốn mươi ba ngàn chín trăm sáu mươi ba*) đồng

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo T, bồi thường cho anh Nguyễn Minh T số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng là tiền thuốc men, khám chữa trị vết thương, bồi thường cho anh Đặng Đình Thanh D số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng là tiền thuốc men, khám chữa trị vết thương.

[7]. Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (dạng dao gọt hoa quả) dài 18cm có chuôi ốp nhựa màu cam thân dao bằng kim loại màu trắng dài 10cm, bản rộng 02 cm, mũi dao nhọn, phần thân dao có dính vết máu nâu đỏ, dao bị gãy cong phần nổi lưỡi dao và chuôi dao

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

**1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Thế T phạm tội “Cố ý gây thương tích”
Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.**

Xử phạt bị cáo Trịnh Thế T: **08 (Tám) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2025.

2. Về dân sự:

Buộc bị cáo Trịnh Thế T phải bồi thường cho anh Bùi Huy T số tiền là 4.043.963 (*Bốn triệu không trăm bốn mươi ba ngàn chín trăm sáu mươi ba*) đồng

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo T, bồi thường cho anh Nguyễn Minh T số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng là tiền thuốc men, khám chữa trị vết thương, bồi thường cho anh Đặng Đình Thanh D số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng là tiền thuốc men, khám chữa trị vết thương.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của các bị hại. Nếu bị cáo Trịnh Thế T không thi hành khoản tiền nêu trên thì bị cáo còn phải trả khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (dạng dao gọt hoa quả) dài 18cm có chuôi ốp nhựa màu cam thân dao bằng kim loại màu trắng dài 10cm, bản rộng 02 cm, mũi dao nhọn, phần thân dao có dính vết máu nâu đỏ, dao bị gãy cong phần nổi lưỡi dao và chuôi dao

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 2025/KV4 – 019/25 ngày 29/7/2025).

4. Án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Buộc bị cáo Trịnh Thế T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 552.200 (Năm trăm năm mươi hai ngàn hai trăm) đồng án phí Dân sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Khu vực X;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực X;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Quỳnh C